

Số: ... /KH – UBND

Cẩm Bình, ngày ...tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác giảm nghèo bền vững năm 2023 xã Cẩm Bình

Căn cứ Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 27/02/2023 của UBND huyện Cẩm Thủy về việc Triển khai thực hiện công tác giảm nghèo bền vững năm 2023.

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-UBND ngày tháng ... năm 2023 của UBND huyện Cẩm Thủy về việc giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 cho các xã, thị trấn trên địa bàn huyện, trong đó có chỉ tiêu giảm nghèo năm 2023.

Căn cứ kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2022 (Giai đoạn 2022 – 2025) của xã. Số hộ nghèo là 89 hộ, cận nghèo 73 hộ, chỉ tiêu huyện giao giảm năm 2023 là 20 hộ.

Căn cứ vào quá trình khảo sát dự kiến các hộ có khả năng thoát nghèo năm 2023 trên địa bàn xã tại 11 thôn.

UBND xã Cẩm Bình ban hành kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn xã với những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Kế hoạch nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ và giải pháp, phân công rõ ràng trách nhiệm cho từng ban, ngành, từng đơn vị thôn thực hiện công tác giảm nghèo; thu hút sự quan tâm đồng đạo của các tổ chức đoàn thể, các công ty, doanh nghiệp, cá nhân trong việc “chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giúp người nghèo, cận nghèo tiếp cận được các nguồn lực phát triển sản xuất từng bước vươn lên thoát nghèo.

Kế hoạch là căn cứ để các tổ chức đoàn thể xây dựng kế hoạch cụ thể đến từng hội viên, thành viên của tổ chức mình, các đồng chí trưởng thôn khảo sát tình hình, khả năng và nhu cầu của từng hộ nghèo để lên phương án hỗ trợ, giúp đỡ các hộ tự vươn lên thoát nghèo, nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ giảm nghèo năm 2023 đã đề ra.

Khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện công tác giảm nghèo năm 2023.

2. Yêu cầu

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch giảm nghèo các ban ngành, đoàn thể và thôn phải chủ động, sáng tạo trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác giảm nghèo; ưu tiên lồng ghép các nguồn lực để hỗ trợ cho người nghèo phát triển kinh tế - xã hội; thường xuyên kiểm tra giám sát, đánh giá kết quả tổ chức thực hiện để kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc, điều chỉnh biện pháp hỗ trợ, giúp đỡ các hộ nghèo đảm bảo thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Việc giảm nghèo phải phản ánh đúng, sát tình hình thực tế đời sống người dân, bảo đảm người nghèo, cận nghèo được tiếp cận đầy đủ chế độ, chính sách theo quy định, tiếp cận được các dịch vụ xã hội cơ bản như y tế, giáo dục, nguồn vốn tín dụng chính sách... Không vì chỉ tiêu, thành tích mà bỏ sót đối tượng, ảnh hưởng đến quyền lợi thụ hưởng các chính sách dành cho người nghèo, người cận nghèo theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phấn đấu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo; cải thiện đời sống, tăng thu nhập của người nghèo, đặc biệt là ở khu vực nông thôn, tạo điều kiện cho người nghèo, hộ nghèo tiếp cận thuận lợi các dịch vụ xã hội cơ bản (y tế, giáo dục, nhà ở an toàn, nước sạch sinh hoạt và vệ sinh, thông tin, việc làm, bảo hiểm xã hội...). Phấn đấu đạt các chỉ tiêu giảm hộ nghèo năm 2023 theo Kế hoạch đề ra.

2. Mục tiêu cụ thể

Năm 2023, toàn xã phấn đấu giảm 20 hộ nghèo trở lên, tương ứng giảm 22,47% số hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022 - 2025, bằng 0,79%/tổng số hộ tự nhiên (đầu năm 2023, toàn xã có 89 hộ nghèo, trong đó có 47 hộ nghèo không còn khả năng lao động)

(Có phụ lục chi tiết giao chỉ tiêu giảm nghèo cho các thôn kèm theo)

III. ĐÁNH GIÁ VỀ CÔNG TÁC GIẢM NGHÈO 2022

1. Kết quả đạt được:

Với sự vào cuộc của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp đã quan tâm chỉ đạo công tác xoá đói, giảm nghèo; sự tham gia tích cực trong công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn và theo sát các hộ nghèo của Mặt trận Tổ Quốc các cấp và các tổ chức chính trị xã hội về công tác xoá đói, giảm nghèo đẩy mạnh công tác XKLĐ nhằm giải quyết việc làm, được triển khai thực hiện với nhiều giải pháp tích cực mang lại hiệu quả cao, huy động được mọi nguồn lực của xã hội, nâng cao trách nhiệm và năng lực của mỗi cá nhân, gia đình và cộng đồng; các chính sách ASXH trong xã được thực hiện kịp thời đầy đủ, tình hình chính trị - xã hội luôn ổn định, các chính sách hướng tới giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội được quan tâm;

Triển khai thực hiện rà soát hộ nghèo năm 2022 đúng quy định, tỷ lệ hộ nghèo toàn xã năm 2021 là 4,26% xuống 3,54% cuối năm 2022 giảm 0,72%.

Năm 2022 xã đã đạt chỉ tiêu huyện giao giảm 18 hộ nghèo.

2. Hạn chế, yếu kém:

Trong năm 2022 tỷ lệ hộ nghèo của xã còn 3,54% với 89 hộ đa số là các hộ BTXH (với 47 hộ), người dân tộc thiểu số, người gặp bệnh hiểm nghèo, thường xuyên ốm đau kéo dài, nguồn thu nhập chủ yếu từ nông nghiệp việc làm không ổn định, không có lao động, nguy cơ tái nghèo của các hộ còn cao vv....

Công tác tham mưu phối hợp của các cấp, ngành, tổ chức đoàn thể để đẩy mạnh phát triển kinh tế còn chậm, nhận thức của một số hộ nghèo còn hạn chế, chưa chủ động phát huy tiềm năng lợi thế của mình để vượt lên thoát nghèo, còn tính trông chờ

ỷ lại sự hỗ trợ giúp đỡ của nhà nước và cộng đồng;

Các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ người nghèo của các cấp chưa đồng bộ, còn dàn trải, các mô hình giảm nghèo chậm được nhân rộng, chưa cụ thể, chưa mang lại hiệu quả, chưa có tính lâu dài, chủ yếu mang tính chất tạm thời, trước mắt.

Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém:

- *Nguyên nhân khách quan:* Cẩm Bình là xã có số lượng dân số đông, kinh tế phát triển còn hạn chế, lại thường xuyên bị thiên tai lũ lụt, đặc biệt là tình hình dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp làm ảnh hưởng không nhỏ đến kế hoạch giảm nghèo, chưa huy động được nhiều các nguồn lực tại xã để đẩy mạnh công tác giảm nghèo.

- *Nguyên nhân chủ quan:* Công tác chỉ đạo giảm nghèo của một số thành viên BCD giảm nghèo xã, chưa thực sự sát sao, còn mang tính hình thức, tinh thần trách nhiệm chưa cao.

Các đơn vị thôn chưa coi trọng việc xây dựng kế hoạch giảm nghèo cho các hộ, chủ yếu là một số hộ tự chủ động vươn lên thoát nghèo;

Ý thức vươn lên để tự thoát nghèo của một số hộ nghèo chưa cao, còn có tư tưởng trông chờ, ỷ lại và cá biệt có trường hợp không muốn thoát nghèo, có hộ còn xin được vào hộ nghèo.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong công tác giảm nghèo

Công chức Văn hóa – Thông tin tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác giảm nghèo bằng các hình thức và nội dung phù hợp, nhằm đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức trong toàn Đảng bộ và trong xã hội, trước hết là của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp về vai trò, ý nghĩa của công tác giảm nghèo trong tình hình mới.

Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với các ban ngành, đoàn thể có liên quan, các thôn tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn dân về công tác giảm nghèo đa chiều, giáo dục nghề nghiệp, việc làm nhằm khơi dậy tinh thần tự lực vươn lên thoát nghèo và huy động nguồn lực để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững; tăng cường tuyên truyền các gương điển hình về giảm nghèo để thúc đẩy nhân rộng và lan tỏa, đồng thời phát hiện ra các hành vi trù lợi chính sách giảm nghèo để có biện pháp đẩy lùi, ngăn chặn.

Đài truyền thanh xã bám sát các nội dung, mục đích, chức năng, nhiệm vụ được giao để làm tốt hơn nữa công tác tuyên truyền đưa chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước, những chủ trương, định hướng lớn của cấp ủy trong công tác giảm nghèo vào cuộc

sống, tạo sự thống nhất, đồng thuận cao trong xã hội; mở các chuyên trang, chuyên mục trên truyền thông nâng cao nhận thức về y nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của công tác giảm nghèo trong giai đoạn hiện nay.

Văn phòng cấp ủy chính quyền, phối hợp với cán bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các tổ chức đoàn thể, các thôn tham mưu cho Chủ tịch UBND xã khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác giảm nghèo; hộ nghèo, cận nghèo tiêu biểu có ý chí vươn lên thoát nghèo trong năm 2023.

Các thôn đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về giảm nghèo bằng nhiều hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng để tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong công tác giảm nghèo; phát huy mạnh mẽ truyền thống đoàn kết, tinh thần "tương thân, tương ái" của dân tộc ta đối với người nghèo; động viên, khích lệ, nâng cao ý chí tự lực, tự cường, vươn lên thoát nghèo của người nghèo, xóa bỏ tư tưởng trông chờ vào sự giúp đỡ của Nhà nước và xã hội. Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong việc thực hiện các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo, kịp thời khắc phục khó khăn, vướng mắc để thực hiện đạt kết quả cao. Khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tập thể, cá nhân, người nghèo có thành tích trong công tác giảm nghèo năm 2023.

2. Nâng cao hiệu quả lãnh, chỉ đạo thực hiện công tác giảm nghèo

Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các ban ngành đoàn thể, các đơn vị thôn tham mưu cho Đảng ủy, HĐND, UBND xã cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác giảm nghèo. Tổ chức các hoạt động đối thoại chính sách về giảm nghèo định kỳ để tăng cường giải thích về chính sách, giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện chính sách; thúc đẩy giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm giữa các thôn của xã trong việc thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững.

Các tổ chức đoàn thể chính trị được giao chủ trì thực hiện các chính sách giảm nghèo, dự án thành phần thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo chức năng, nhiệm vụ được giao tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác giảm nghèo ở các đơn vị thôn.

Các thôn thành lập, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình Mục tiêu Quốc gia; hiệu quả hoạt động của công tác giảm nghèo theo hướng tập trung, thống nhất một đầu mối quản lý; xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa cấp ủy, chính quyền cấp xã với các tổ chức chính trị - xã hội cấp thôn trong việc triển khai thực hiện các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo tại thôn mình. Xây dựng kế hoạch giảm nghèo năm 2023 ở thôn mình, đảm bảo cụ thể, đúng tình hình thực tế của từng hộ nghèo; phân công trách nhiệm cụ thể cho từng chi hội phụ trách hướng dẫn các hộ dân trong công tác giảm nghèo, coi đây là một trong những tiêu chí đánh giá xếp loại, thi đua - khen thưởng hàng năm.

3. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giảm nghèo

3.1. Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội

Là bộ phận Thường trực Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, có nhiệm vụ chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, chỉ đạo các thôn triển khai thực hiện các chính sách giảm nghèo trên địa bàn xã và thực hiện những nhiệm vụ cụ thể sau:

Hướng dẫn các thôn xây dựng kế hoạch, tổng hợp nhu cầu nguồn vốn thực hiện các dự án thuộc Chương trình Mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 ngay khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và giảm nghèo bền vững từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

Tham mưu tốt công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 theo quy định, làm cơ sở để xây dựng và thực hiện các chương trình, kế hoạch, giải pháp hỗ trợ phù hợp theo từng nhóm hộ nghèo những năm tiếp theo.

Phối hợp với các ban ngành đoàn thể, các đơn vị thôn hướng dẫn thực hiện việc đăng ký học nghề, đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn dạy nghề với tạo việc làm cho lao động nghèo; tập trung thực hiện có hiệu quả việc hỗ trợ lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi xuất khẩu lao động.

Tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp ổn định và phát triển thị trường lao động, đảm bảo phù hợp với tình hình, tăng cường và nâng cao chất lượng dự báo cầu lao động nhằm nâng cao hiệu quả kết nối cung - cầu lao động, hỗ trợ người lao động tìm việc làm phù hợp.

Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình về nhu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp để có giải pháp hỗ trợ, cung ứng lao động, khắc phục tình trạng thiếu hụt lao động, góp phần ổn định sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, bảo đảm đời sống người lao động; tăng cường giaodịchviệclàmtrực tuyến, chủ động cung ứng nguồn lao động đáp ứng yêu cầu doanh nghiệp, hướng dẫn người lao động hưởng trợ cấp thất nghiệp.

Phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan nắm chắc tình hình đời sống nhân dân để kịp thời tham mưu UBND xã các phương án hỗ trợ, cứu trợ đột xuất nếu xảy ra tình trạng thiên tai làm ảnh hưởng nặng nề đến đời sống của người dân.

Cập nhật đầy đủ thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có đối tượng bảo trợ xã hội để nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện các chính sách tại địa phương.

Hướng dẫn các thôn xây dựng kế hoạch giảm nghèo năm 2023 phù hợp với tình hình thực tế của các hộ nghèo, nhằm đạt mục tiêu giảm nghèo đã đề ra. Tổ chức rà soát hộ nghèo, cận nghèo cuối năm 2023 theo đúng quy định, tuyệt đối không vì chỉ tiêu, thành tích mà để sót đối tượng còn khó khăn không được thụ hưởng các chính sách giảm nghèo.

3.2. Công chức Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phối hợp với các ngành có liên quan triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới gắn với mục tiêu giảm nghèo

thông qua việc đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất.

Thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán cho các hộ dân ở những nơi không có khả năng xây dựng công trình nước sinh hoạt tập trung; nâng cấp, sửa chữa các công trình nước tập trung đã hư hỏng, xuống cấp; đầu tư xây dựng các công trình cấp nước sinh hoạt, ưu tiên các thôn chưa có công trình nước sinh hoạt nhằm tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản cho người nghèo về nguồn nước sạch trong sinh hoạt.

Tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, xây dựng dự toán chi tiết, thẩm định hồ sơ dự án trước khi triển khai thực hiện ngay khi có hướng dẫn của các cấp. Trong đó, chú trọng triển khai những dự án tạo được nhiều việc làm cho người nghèo, người mới thoát nghèo; đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, đưa các loại cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế cao vào sản xuất.

3.3. Văn phòng Cấp ủy chính quyền

Hướng dẫn các thôn nhằm tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản cho người nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về y tế và tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản về nhà tiêu hợp vệ sinh.

Phối hợp với Công chức Lao động – Thương binh và Xã hội các ngành, tổ chức đoàn thể và các thôn tăng cường truyền thông, khuyến khích, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, đặc biệt là đối tượng thuộc hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình.

Phối hợp với các Phòng, ban, ngành liên quan tham mưu cho UBND xã chỉ đạo tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Dự án được giao chủ trì trong Chương trình Mục tiêu Quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 theo định kỳ, đột xuất.

Tiếp tục tham mưu cho UBND xã việc thực hiện chính sách khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo theo Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg ngày 01/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo đầy đủ, kịp thời.

3.4. Trung tâm học tập cộng đồng

Phối hợp với Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội và các nhà trường, các thôn triển khai thực hiện một số nội dung sau:

Hướng dẫn các nhà trường, các thôn tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản cho người nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về giáo dục (*trình độ giáo dục của người lớn và tình trạng đi học của trẻ em*).

Tiếp tục rà soát, kiến nghị hoàn thiện các quy định về chế độ, chính sách đối với người dạy và người học làng người dân tộc thiểu số; củng cố, duy trì ổn định và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và xóa mù chữ.

3.5. Công chức địa chính xây dựng

Tham mưu cho UBND xã việc tổ chức triển khai thực hiện các chương trình chính sách mới của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, người

có công với cách mạng về nhà ở.

Chủ trì tham mưu xây dựng kế hoạch cụ thể, sát đến từng địa phương nhằm nâng cao chỉ tiêu tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản về nhà ở của hộ nghèo đảm bảo đạt mục tiêu đề ra ở cả hai tiêu chí chất lượng nhà ở, diện tích nhà ở.

Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 121/NQ-HĐND ngày 11/10/2021 của HĐND tỉnh về việc ban hành một số chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022 - 2026, nhằm kêu gọi các dự án đầu tư phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp nhất là các ngành, lĩnh vực có sử dụng nhiều lao động; các dự án công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản và sử dụng nguồn nguyên liệu sẵn có của địa phương.

Đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi mô hình quản lý chợ; kêu gọi các nguồn lực đầu tư để phát triển mạng lưới chợ, các trung tâm thương mại, siêu thị; đẩy mạnh lưu thông hàng hóa, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của Nhân dân.

Hướng dẫn các thôn thực hiện lồng ghép và sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư công cho các chương trình giảm nghèo; ưu tiên sử dụng nguồn vốn đầu tư công đầu tư các công trình, dự án hạ tầng thiết yếu phục vụ phát triển sản xuất, giảm nghèo nâng cao đời sống nhân dân.

Phối hợp với đơn vị liên quan kêu gọi các doanh nghiệp tăng cường đầu tư, mở rộng sản xuất để thu hút lao động, tạo việc làm; kết nối các doanh nghiệp thương mại, sản xuất với các địa phương trong việc tìm kiếm thị trường, tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của các mô hình, dự án phát triển sản xuất của các dự án giảm nghèo.

3.6. Công chức Tư pháp

Hướng dẫn và triển khai thực hiện mở rộng và nâng cao chất lượng dịch vụ trợ giúp pháp lý của Nhà nước tại cơ sở, đặc biệt là cho các nhóm đối tượng là người nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số và các đối tượng bảo trợ xã hội.

Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý cho người nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, đối tượng bảo trợ xã hội; tổ chức các hoạt động truyền thông, trợ giúp pháp lý lưu động tại cơ sở; tập huấn tăng cường năng lực cho người thực hiện trợ giúp pháp lý;

3.7. Công chức kế toán ngân sách xã

Hướng dẫn các thôn thực hiện thanh, quyết toán nguồn vốn sự nghiệp thực hiện các chế độ, chính sách, chương trình dự án giảm nghèo theo quy định

Phối hợp với Công chức Lao động – Thương binh và Xã hội thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội kịp thời, đúng đối tượng.

3.8. Các đơn vị thôn

Xây dựng kế hoạch giảm nghèo theo hướng dẫn của UBND xã, kế hoạch phải cụ thể, chi tiết các giải pháp giảm nghèo theo từng nhóm người nghèo; lập danh sách cụ thể những hộ gia đình có khả năng thoát nghèo trong năm để có phương án hỗ trợ kịp thời. Phân công các chi hội chịu trách nhiệm hướng dẫn, hỗ trợ giúp đỡ từng hộ nghèo coi đây là một trong những tiêu chí đánh giá xếp loại hoàn

thành nhiệm vụ và thi đua khen thưởng cuối năm.

Thực hiện đầy đủ chính sách hỗ trợ người nghèo, cận nghèo về hỗ trợ tiền điện, trợ cấp cho người mắc bệnh hiểm nghèo không có khả năng lao động; mua thẻ bảo hiểm y tế, trợ cấp xã hội hàng tháng cho đối tượng bảo trợ xã hội... Quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phục vụ giảm nghèo. Vận động huy động các nguồn lực tự nhiên của địa phương, nguồn lực con người từ cộng đồng, người dân, bằng nhiều hình thức như: ủng hộ ngày công lao động, vốn, kinh nghiệm sản xuất... giúp đỡ người nghèo khắc phục khó khăn vươn lên thoát nghèo; sử dụng khai thác có hiệu quả tiềm năng thế mạnh của địa phương phục vụ cho công tác giảm nghèo.

Bố trí, huy động, lồng ghép các nguồn lực để hỗ trợ thực hiện các mục tiêu giảm nghèo trên địa bàn; ưu tiên cho các hộ nghèo, cận nghèo có lao động, có phương án sản xuất, có tay nghề tham gia vào các dự án, mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất kinh doanh để nâng cao khả năng thoát nghèo.

Vận động các doanh nghiệp đóng trên địa bàn đóng góp nguồn lực cho công tác an sinh xã hội; nhận hỗ trợ, giúp đỡ có địa chỉ các hộ nghèo, hộ cận nghèo tại địa phương, ưu tiên các hộ nghèo, hộ cận nghèo có người có công, có đối tượng bảo trợ xã hội.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền vận động người dân tham gia học nghề dưới 3 tháng theo Hướng dẫn thực hiện hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng của dự án 3, dự án 5 thuộc Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bằng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; Triển khai thực hiện quyết định số 07/2023/QĐ – UBND ngày 13/03/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa

Tổ chức rà soát hộ nghèo năm 2023 theo quy định, việc rà soát phải bám sát thực tế, phản ánh toàn diện, chính xác các tiêu chí theo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; nâng cao vai trò trách nhiệm của lực lượng rà soát viên, trưởng thôn trong việc chủ động phát hiện những hộ gia đình gặp khó khăn, biến cố rủi ro trong năm, có nguy cơ nghèo, cận nghèo để hướng dẫn hộ gia đình làm giấy đề nghị rà soát đưa vào danh sách rà soát, tuyệt đối không bỏ sót đối tượng đủ điều kiện được thụ hưởng chính sách.

IV. CÁC CHỈ TIÊU GIẢM NGHÈO CỤ THỂ

1. Giảm tỷ lệ hộ nghèo và tăng thu nhập cho người nghèo

Phần đầu giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2023 còn 69 hộ bằng 2,74% giảm 0,8% trở lên, thu nhập của các hộ nghèo ngày càng ổn định và được nâng cao.

Tập trung cao độ cho công tác xóa đói, giảm nghèo và giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao mức sống của nhân dân. Phần đầu năm 2023 toàn xã không có hộ tái nghèo và đạt chỉ tiêu huyện giao là giảm 20 hộ nghèo.

2. Mục tiêu cụ thể:

Trên cơ sở mục tiêu chung của toàn xã, UBND xã giao chỉ tiêu cụ thể công tác

giảm nghèo cho từng thôn và từng hộ có khả năng thoát nghèo: Toàn xã phấn đấu giảm 20 hộ nghèo trở lên;

3. Nâng cao mức độ tiếp cận các dịch vụ cơ bản

- Phấn đấu không còn tình trạng trẻ em không đi học.
- Phấn đấu cho 100% khẩu cận nghèo tham gia bảo hiểm y tế.
- Phấn đấu 80% hộ nghèo đảm bảo diện tích nhà ở tối thiểu 8m² người trở lên.
- Phấn đấu 100% hộ nghèo có hố xí/nhà tiêu hợp vệ sinh; hộ nghèo được hỗ trợ xây dựng hố xí, nhà tiêu hợp vệ sinh.

- Phấn đấu duy trì 100% hộ nghèo trong xã được tiếp cận các dịch vụ viễn thông và phương tiện phục vụ tiếp cận thông tin.

- Phấn đấu 100% các hộ đạt chuẩn về dinh dưỡng ở trẻ em;
- Phấn đấu 100% các hộ nghèo được tiếp cận nguồn nước sạch trong sinh hoạt.
- Phấn đấu 100% các hộ có lao động và còn khả năng lao động có việc làm ổn định và thu nhập ổn định.

4. Giải pháp.

4.1 Giải pháp chung:

Cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban ngành đoàn thể trong cả hệ thống chính trị, đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ:

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của nhân dân trong toàn xã; thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững. Đảng ủy, UBND và các tổ chức đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền về tiêu chí tiếp cận nghèo đa chiều, mục tiêu giảm nghèo bền vững; khơi dậy lòng tự hào, ý thức tự lực, tự cường vươn lên thoát nghèo; đồng thời phê phán những gia đình, cá nhân chây lười lao động, chi tiêu không hợp lý, khắc phục tư tưởng chông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà Nước; tạo được sự đồng thuận, huy động sức mạnh của toàn xã hội, góp phần giảm nghèo nhanh, bền vững.

- Nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản cho hộ nghèo, cận nghèo về giáo dục, y tế, nhà ở, thông tin, nước sạch; tập trung các giải pháp tháo gỡ khó khăn, chuyển đổi mô hình phát triển kinh tế gia đình, đào tạo nghề, tạo việc làm cho nhiều lao động hộ nghèo và đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động;

- Phân tích cụ thể chiều thiếu hụt của từng hộ nghèo, để biết được chiều thiếu hụt, nguyên nhân của chiều thiếu hụt, nguyên nhân nghèo, xây dựng các giải pháp tác động theo chiều thiếu hụt có hiệu quả, giảm nghèo nhanh, bền vững.

- Đối với các hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo năm 2022 yêu cầu các đơn vị thôn tiếp tục theo dõi, giúp đỡ và xây dựng các giải pháp để giúp hộ thoát nghèo bền vững, không để tình trạng tái nghèo.

- Đối với những hộ BTXH có lao động cần xây dựng kế hoạch, hỗ trợ việc làm, tư vấn tham gia xuất khẩu lao động để tăng thu nhập giúp hộ thoát nghèo.

- Đối với những hộ BTXH là người cao tuổi, không có lao động nhưng có con cháu ở gần đề nghị các đơn vị thôn, hội người cao tuổi, MTTQ vận động con cháu có trách nhiệm phụng dưỡng ông bà, cha mẹ để giúp họ thoát nghèo.

- Giao chỉ tiêu giảm nghèo cho các thôn, xem đây là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ cuối năm của thôn.

4.2 Giải pháp cụ thể:

Theo kế hoạch của UBND huyện giao toàn xã có 21 hộ phải thoát nghèo năm 2023, giảm từ 3,54% năm 2022 xuống 2,70% năm 2023; số hộ nghèo có khả năng giảm tại các thôn: thôn Tô: 3 hộ, Thôn Chợ: 5 hộ, Bình Yên: 2 hộ, Bình Hòa 1: 02 hộ, Bình Hòa 5: 02 hộ, Thôn Xanh: 01 hộ, Bình Sơn: 02 hộ, Hạc Sơn: 03 hộ, Thôn sè: 01 hộ cụ thể;

• Thôn Tô:

Hiện tại thôn Tô có 11 hộ nghèo trong đó số hộ thuộc đối tượng BTXH là 9 hộ, số hộ có người đủ 15 tuổi là 7 hộ, số hộ có người còn khả năng lao động là 4 hộ, số hộ là đối tượng BTXH có con cái sống gần đó, số hộ là bệnh nhân phong sống tách riêng con cái là 6 hộ;

+ Đối với hộ bà: Trương Thị Thanh có 1 khẩu, nguyên nhân nghèo là không có lao động, già yếu, nhưng có con gái sống gần nhà.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là ông Trương Công Định phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn vận động con gái bà thực hiện nghĩa vụ chăm sóc mẹ và nhập khẩu về hộ gia đình.

+, Đối với hộ ông: Nguyễn Văn Điệp có 2 khẩu 1 lao động nguyên nhân nghèo là do chưa biết cách làm ăn.

* Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là ông Trương Công Định phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, Đoàn Thanh Niên ban công tác mặt trận thôn xây dựng kế hoạch, hướng dẫn hộ làm kinh tế gia đình phù hợp với lợi thế và tiềm năng của hộ, để giúp hộ có thể vươn lên thoát nghèo làm chủ kinh tế gia đình.

+, Đối với hộ ông: Nguyễn Thị Hợi có 2 khẩu 1 lao động nguyên nhân nghèo là do chưa biết cách làm ăn.

* Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là ông Trương Công Định phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, Đoàn Thanh Niên ban công tác mặt trận thôn xây dựng kế hoạch, hướng dẫn hộ làm kinh tế gia đình phù hợp với lợi thế và tiềm năng của hộ, để giúp hộ có thể vươn lên thoát nghèo làm chủ kinh tế gia đình.

Đối với các hộ còn lại trong thôn đề nghị ban giảm nghèo thôn theo dõi, hỗ trợ

và lên kế hoạch cụ thể cho từng hộ để các hộ có khả năng tự vươn lên thoát nghèo.

- **Thôn Chợ:**

Hiện tại thôn Chợ có 19 hộ nghèo trong đó số hộ thuộc đối tượng BTXH là 1 hộ, số hộ có người đủ 15 tuổi là 21 hộ, số hộ có người còn khả năng lao động là 18 hộ;

+ Đối với hộ bà: Cao Thị Hiền có 3khẩu, 3 lao động, nguyên nhân nghèo là hộ gặp rủi do đột xuất trong năm.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Bà Bùi Thị Minh phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tư vấn xuất khẩu lao động tạo thu nhập ổn định để gia đình tự vươn lên thoát nghèo.

+ Đối với hộ bà: Phạm Thị Thanh Huyền có 3khẩu, 3 lao động, nguyên nhân nghèo là hộ gặp rủi do đột xuất trong năm.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Bà Bùi Thị Minh phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tư vấn xuất khẩu lao động tạo thu nhập ổn định để gia đình tự vươn lên thoát nghèo.

+ Đối với hộ Ông: Phạm Văn Lực có 3khẩu, 2 lao động, 1 đối tượng BTXH nguyên nhân nghèo là hộ gặp rủi do đột xuất trong năm.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Bà Bùi Thị Minh phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, hai con trai có công việc ổn định tại doanh nghiệp định hướng khả năng thoát nghèo trong năm.

+ Đối với hộ Bà: Trương Thị Giới có 5khẩu, 4 lao động, nguyên nhân nghèo là hộ gặp rủi do đột xuất, không biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Bà Bùi Thị Minh phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tư vấn việc làm ổn định tại các doanh nghiệp tạo thu nhập ổn định để gia đình tự vươn lên thoát nghèo.

+ Đối với hộ Ông: Phạm Hùng Vinh có 4khẩu, 2 lao động, nguyên nhân nghèo là hộ gặp rủi do đột xuất, không biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Bà Bùi Thị Minh phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tư vấn việc làm ổn định tại các doanh nghiệp tạo thu nhập ổn định để gia đình tự vươn lên thoát nghèo.

* Đối với các hộ còn lại thôn căn cứ vào kế hoạch của xã chủ động xây dựng kế hoạch cho từng hộ của thôn mình sát với tình hình thực tế, định hướng chiều thiếu hụt

cho từng hộ nghèo, kêu gọi các mạnh thường quân, các đơn vị tổ chức, sự nghiệp ...trong và ngoài xã quan tâm, hỗ trợ vật chất, tinh thần, nhận chăm sóc các đối tượng BTXH, người già cả, neo đơn không nơi nương tựa để các đối tượng có nơi nương tựa, chăm sóc. Đây là nhiệm vụ quan trọng giúp giảm nghèo bền vững cho các hộ nhân dân và cũng là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, trưởng thôn cuối năm.

- **Thôn Xanh**

Hiện tại thôn Xanh có 06 hộ nghèo trong đó số hộ thuộc đối tượng BTXH là 2 hộ, số hộ có người đủ 15 tuổi là 4 hộ, số hộ có người còn khả năng lao động là 4 hộ;

+ Đối với hộ Ông: Bùi Văn Hùng có 4 khẩu, nguyên nhân nghèo là do gia đình gặp rủi do trong năm.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Phạm Văn Cường phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tư vấn việc làm ổn định tại các doanh nghiệp tạo thu nhập ổn định để gia đình tự vươn lên thoát nghèo.

* Đối với các hộ còn lại chủ yếu là các hộ có thành viên BTXH có lao động, thôn căn cứ vào kế hoạch của xã chủ động xây dựng kế hoạch cho từng hộ của thôn mình sát với tình hình thực tế, định hướng chiều thiếu hụt cho từng hộ nghèo, kêu gọi các thành viên trong gia đình chăm sóc các thành viên BTXH và hỗ trợ hướng nghiệp cho các lao động còn lại trong hộ Để gia đình có thu nhập và việc làm ổn định tự vươn lên thoát nghèo. Đây là nhiệm vụ quan trọng giúp giảm nghèo bền vững cho các hộ nhân dân và cũng là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, trưởng thôn cuối năm.

- **Thôn Sẻ:**

Hiện tại thôn Sẻ có 04 hộ nghèo trong đó số hộ thuộc đối tượng BTXH là 1 hộ, số hộ có người đủ 15 tuổi là 3 hộ, số hộ có người còn khả năng lao động là 3 hộ;

+ Đối với hộ Ông: Lê Xuân tám có 6khẩu, 3 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình gặp tai nạn rủi do trong năm.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Nguyễn Minh Châu phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tư vấn xuất khẩu lao động tạo thu nhập ổn định cho các lao động hoặc giới thiệu việc làm để gia đình tự vươn lên thoát nghèo.

* Đối với các hộ còn lại thôn căn cứ vào kế hoạch của xã chủ động xây dựng kế hoạch cho từng hộ của thôn mình sát với tình hình thực tế, định hướng chiều thiếu hụt cho từng hộ nghèo, hướng dẫn vận động các hộ tự chủ động trong việc xây dựng, phát triển

kinh tế gia đình để từng bước vươn lên thoát nghèo. Đây là nhiệm vụ quan trọng giúp giảm nghèo bền vững cho các hộ nhân dân và cũng là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, trưởng thôn cuối năm.

- **Thôn Bình Sơn:**

Hiện tại thôn Bình Sơn có 9 hộ nghèo trong đó số hộ thuộc đối tượng BTXH là 1 hộ, số hộ có người đủ 15 tuổi là 7 hộ, số hộ có người còn khả năng lao động là 7 hộ;

+ Đối với hộ Ông: Bàn Văn Tuấn có 5 khẩu, 2 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình gặp tai nạn rủi ro trong năm.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Dương Hồng Lượng phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tạo việc làm ổn định để gia đình tự vươn lên thoát nghèo.

+ Đối với hộ Ông: Triệu Văn Thìn có 4 khẩu, 2 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình gặp tai nạn rủi ro trong năm.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Dương Hồng Lượng phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tạo việc làm ổn định để gia đình tự vươn lên thoát nghèo.

* Đối với các hộ còn lại thôn căn cứ vào kế hoạch của xã chủ động xây dựng kế hoạch cho từng hộ của thôn mình sát với tình hình thực tế, định hướng chiều thiếu hụt cho từng hộ nghèo, hỗ trợ vật chất, tinh thần, hướng dẫn các hộ tự phát triển kinh tế gia đình để vươn lên tự thoát nghèo bền vững. Đây là nhiệm vụ quan trọng giúp giảm nghèo bền vững cho các hộ nhân dân và cũng là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, trưởng thôn cuối năm.

- **Thôn Hạc Sơn:**

Hiện tại thôn Hạc Sơn có 12 hộ nghèo trong đó số hộ thuộc đối tượng BTXH là 7 hộ, số hộ có người đủ 15 tuổi là 5 hộ, số hộ có người còn khả năng lao động là 5 hộ;

+ Đối với hộ Bà: Bùi Thị Huệ có 4 khẩu, 2 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình không biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Đặng Ngọc Đỉnh phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn xây dựng kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tạo việc làm ổn định để các lao động có việc làm, thu nhập ổn định và tự vươn lên thoát nghèo.

+ Đối với hộ Ông: Lê Văn Định có 2 khẩu, 0 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình không có lao động.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Đặng Ngọc Đình phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn xây dựng kế hoạch hỗ trợ, động viên con cháu có trách nhiệm chăm sóc bố mẹ, ông bà, nhập khẩu ông bà về hộ con cháu.

+ Đối với hộ Ông: Bùi Văn Thắng có 5 khẩu, 3 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình có người ốm đau thường xuyên.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Đặng Ngọc Đình phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn xây dựng kế hoạch hỗ trợ, hướng nghiệp và giới thiệu việc làm cho 2 người con đã học song có công việc và thu nhập ổn định để tự thoát nghèo bền vững.

* Đối với các hộ còn lại thôn căn cứ vào kế hoạch của xã chủ động xây dựng kế hoạch cho từng hộ của thôn mình sát với tình hình thực tế, định hướng chiều thiếu hụt cho từng hộ nghèo, hỗ trợ vật chất, tinh thần, hướng dẫn các hộ tự phát triển kinh tế gia đình để vươn lên tự thoát nghèo bền vững. Đây là nhiệm vụ quan trọng giúp giảm nghèo bền vững cho các hộ nhân dân và cũng là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, trưởng thôn cuối năm.

- **Thôn Bình Yên:**

Hiện tại thôn **Bình Yên** có 8 hộ nghèo trong đó số hộ thuộc đối tượng BTXH là 1 hộ, số hộ có người đủ 15 tuổi là 7 hộ, số hộ có người còn khả năng lao động là 7 hộ;

+ Đối với hộ Ông: Triệu Văn Thanh có 4 khẩu, 2 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình không biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Bàn Văn Bá phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn xây dựng kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tạo việc làm ổn định để các lao động có việc làm, thu nhập ổn định và tự vươn lên thoát nghèo.

+ Đối với hộ Ông: Bàn Văn Quang có 5 khẩu, 3 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình không biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Bàn Văn Bá phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn xây dựng kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tạo việc làm ổn định để các lao động có việc làm, thu nhập ổn định và tự vươn lên thoát nghèo.

* Đối với các hộ còn lại thôn căn cứ vào kế hoạch của xã chủ động xây dựng kế hoạch cho từng hộ của thôn mình sát với tình hình thực tế, định hướng chiều thiếu hụt cho từng hộ nghèo, hỗ trợ vật chất, tinh thần, hướng dẫn các hộ tự phát triển kinh tế gia đình để vươn lên tự thoát nghèo bền vững. Đây là nhiệm vụ quan trọng giúp giảm nghèo bền vững cho các hộ nhân dân và cũng là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành

nhiệm vụ của cán bộ, trưởng thôn cuối năm.

- **Thôn Bình Hòa 5:**

Hiện tại thôn Bình Hòa 5 có 10 hộ nghèo trong đó số hộ thuộc đối tượng BTXH là 5 hộ, số hộ có người đủ 15 tuổi là 5 hộ, số hộ có người còn khả năng lao động là 5 hộ;

+ Đối với hộ Bà: Trịnh Thị Cẩm có 4 khẩu, 2 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình không biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Trần Ngọc Khá phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn xây dựng kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, hỗ trợ cách làm ăn để hộ ổn định thu nhập và tự vươn lên thoát nghèo.

+ Đối với hộ Ông: Nguyễn Văn Thùy có 4 khẩu, 1 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình không biết cách làm ăn, thiếu lao động.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Trần Ngọc Khá phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn xây dựng kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, hỗ trợ cách làm ăn để hộ ổn định thu nhập và tự vươn lên thoát nghèo.

* Đối với các hộ còn lại thôn căn cứ vào kế hoạch của xã chủ động xây dựng kế hoạch cho từng hộ của thôn mình sát với tình hình thực tế, định hướng chiều thiếu hụt cho từng hộ nghèo, hỗ trợ vật chất, tinh thần, hướng dẫn các hộ tự phát triển kinh tế gia đình để vươn lên tự thoát nghèo bền vững. Đây là nhiệm vụ quan trọng giúp giảm nghèo bền vững cho các hộ nhân dân và cũng là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, trưởng thôn cuối năm.

- **Thôn Bình Hòa 1:**

Hiện tại thôn Bình Hòa 1 có 8 hộ nghèo trong đó số hộ thuộc đối tượng BTXH là 4 hộ, số hộ có người đủ 15 tuổi là 6 hộ, số hộ có người còn khả năng lao động là 6 hộ;

+ Đối với hộ Bà: Nguyễn Thị Minh Nguyệt có 5 khẩu, 2 lao động chính, nguyên nhân nghèo là do gia đình gặp rủi ro trong năm.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Trần Quốc Tháo phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn xây dựng kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, hỗ trợ giới thiệu việc làm để gia đình có công việc và thu nhập ổn định.

+ Đối với hộ Ông: Bùi Văn Thuận có 1 khẩu, 0 lao động chính, nguyên nhân nghèo là do gia đình không có lao động, một mình ông sống riêng.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Trần Quốc Tháo phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT, hội người cao tuổi của

thôn xây dựng kế hoạch hỗ trợ, vận động con cháu chuyển khẩu ông về hộ gia đình để chăm sóc, nuôi dưỡng.

* Đối với các hộ còn lại thôn căn cứ vào kế hoạch của xã chủ động xây dựng kế hoạch cho từng hộ của thôn mình sát với tình hình thực tế, định hướng chiều thiếu hụt cho từng hộ nghèo, hỗ trợ vật chất, tinh thần, hướng dẫn các hộ tự phát triển kinh tế gia đình để vươn lên tự thoát nghèo bền vững. Đây là nhiệm vụ quan trọng giúp giảm nghèo bền vững cho các hộ nhân dân và cũng là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, trưởng thôn cuối năm.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với BCD giảm nghèo xã:

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của ban chỉ đạo, tham mưu xây dựng kế hoạch và các hướng dẫn thực hiện, chỉ đạo các đơn vị thôn, tổ chức chính trị xã hội thực hiện kế hoạch;

- Phân công các thành viên trong ban chỉ đạo trực tiếp chỉ đạo theo dõi các thôn, các hộ thực hiện công tác giảm nghèo và xem đây là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ cuối năm của mỗi thành viên ban chỉ đạo.

2. Công chức chính sách- xã hội:

Tham mưu cho UBND xã xây dựng kế hoạch giảm nghèo, triển khai các nội dung thuộc chương trình giảm nghèo, triển khai thực hiện các chính sách an sinh xã hội theo chức năng nhiệm vụ, tổ chức thực hiện kế hoạch giảm nghèo và thành lập đoàn kiểm tra giám sát việc rà soát hộ nghèo, cận nghèo cuối năm.

Phối hợp với các ban ngành vận động tuyên truyền đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động, tham mưu cho ban giảm nghèo xã triển khai thực hiện điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo 2021 đảm bảo chất lượng, hoàn thành chỉ tiêu huyện giao theo quy định.

2. Công chức địa chính nông nghiệp:

Chủ trì, phối hợp với các ban ngành liên quan hướng dẫn các thôn thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp. Xây dựng kế hoạch chuyển đổi mô hình phát triển sản xuất, các giải pháp đẩy mạnh phát triển chăn nuôi hộ gia đình, phát triển kinh tế.

4. Công chức tài chính – ngân sách: Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban ngành có liên quan tham mưu quản lý các nguồn vốn thực hiện đầu tư, hỗ trợ... cho các chương trình giảm nghèo đảm bảo hiệu quả, xây dựng kế hoạch nguồn kinh phí để thực hiện Chương trình giảm nghèo.

5. Công chức Văn hóa thông tin:

Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Nhà nước về công tác giảm nghèo nhanh và bền vững, mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền các mô hình giảm nghèo, cách làm hay, sáng tạo trên hệ thống loa truyền thanh của xã, nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết của nhân dân trong công tác giảm nghèo, và chính sách giảm nghèo chung của nhà nước.

Phối hợp với các ban ngành triển khai chính sách hỗ trợ người nghèo, cận nghèo tiếp cận các dịch vụ viễn thông.

6. Trạm Y tế:

Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan hướng dẫn các thôn thực hiện chính sách hỗ trợ về y tế cho người nghèo, cận nghèo, chính sách BHYT, tạo điều kiện để hộ nghèo, cận nghèo được tiếp cận với các dịch vụ y tế, thực hiện tốt các chương trình nước sạch cho nhân dân.

7. Đề nghị MTTQ và Các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội

Đề nghị MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo” và phong trào thi đua “*chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*”. Thực hiện tốt công tác phản biện xã hội gắn việc thực hiện chương trình giảm nghèo với thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Sử dụng nguồn quỹ “ Vì người nghèo” đúng mục đích và hiệu quả.

Phối hợp với các ngành, Ngân hàng CSXH để tạo điều kiện cho hội viên là người nghèo được tiếp cận với các nguồn vốn ưu đãi phát triển sản xuất, cải thiện các dịch vụ xã hội, khắc phục các chiều bị thiếu hụt, phối hợp với ban chỉ đạo giảm nghèo các thôn để triển khai vận động hội viên tích cực tham gia các chương trình giảm nghèo, phân công cán bộ Hội giúp đỡ hội viên hộ nghèo vươn lên thoát nghèo, chỉ đạo các cấp hội có nhiều hoạt động thiết thực trong công tác giảm nghèo, tham gia giám sát việc thực hiện chương trình giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội ở cơ sở.

Trên đây là kế hoạch giảm nghèo nhanh và bền vững của UBND xã Cẩm Bình năm 2023, đề nghị các ban ngành, thôn phối hợp trong việc, chỉ đạo và tổ chức thực hiện, hoàn thành tốt mục tiêu kế hoạch giảm nghèo năm 2023 của xã.

-Nơi nhận:

- Phòng lao động TB&XH huyện
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Cácban, ngành, đoàn thể liên quan;
- Trưởng các thôn,
- Lưu: VT, CS.

CHỦ TỊCH

ĐỖ VĂN LIÊN

**CHỈ TIÊU GIẢM NGHÈO CỤ THỂ CỦA TỪNG THÔN NĂM 2023
VÀ PHÂN CÔNG CÁN BỘ CỦA BAN CHỈ ĐẠO PHỤ TRÁCH**

(kèm theo kế hoạch sốngày tháng 03 năm 2023)

TT	Đơn vị	Số hộ nghèo năm 2019 (hộ)	Chỉ tiêu giao giảm nghèo năm 2020 (hộ)	Cán bộ phân công phụ trách	Ghi chú
1	Thôn Bình Hòa 1	8	2	Ông: Hà Văn Hào	
2	Thôn Bình Hòa 3	1		Bà: Phạm Thị Tiên	
3	Thôn Bình Hòa 5	10	2	Ông: Hồ Kim Song	
4	Thôn Hạc Sơn	12	3	Ông: Phạm Minh Giang	
5	Thôn Tô	11	3	Ông: Bùi Văn Tú	
6	Thôn Xanh	6	1	Ông: Lê Minh Đức	
7	Thôn Bình Sơn	9	2	Ông: Phạm Văn Hùng	
8	Thôn Bình Yên	8	2	Ông: Triệu Văn Long	
9	Thôn Sẻ	4	1	Bà: Bàn Thị Vui	
10	Thôn Vinh	1		Ông: Trần Văn Mạnh	
11	Thôn Chợ	19	5	Bà : Đỗ Thị Nga	
	Tổng	89	21		